TASK 1 : ADJECTIVES :

1.này ……/ ……	1. Khỏe/ tốt f……..
2.kia ……/…….	2. Sợ a……
3.1 cái khác ……	3. Chán ……..(vật)
4.những người khác ……..people	4. Chán ……..(cảm xúc)
5.nhiều : ……/…….	5. Bằng gỗ……
A ……..of	6. Bằng kim loại ……
6.1 ít : a ……+ N(s)	7. Bằng da ……..
a……..+ N	8. Tuyệt vời…….
7.tất cả ……	9. Mới ……
8. hầu hết ……..	10.Bằng nhựa ……
9. mỗi một ……..	
10.1 vài …….	

TASK 2 : ORDER OF ADJECTIVES

1.COLOUR : BLUE , RED, BLACK

2.MATERIALS : WOODEN , PLASTIC, METAL, GOLDEN

3.AGE : NEW , OLD

4, OPINIONS : LOVELY, NICE, BEAUTIFUL, MODERN,

5.SIZE : BIG, SMALL, LARGE, TINY

……/ ……/……/……/……..+ DANH TỪ

LIVEWORKSHEETS

TASK 3 : Exercise: Put the adjectives in the correct order.

1. She has a _____ dress.

   (silk / beautiful / long / red)

2. We bought a _____ table yesterday.

   (wooden / round / old)

3. My brother drives a _____ car.

   (Japanese / new / expensive)

4. They live in a _____ dog in the park.

   (small / black / lovely)

5. He is wearing a _____ jacket.

   (leather / brown / fashionable / short)

6. She received a _____ vase as a gift.

   (Chinese / blue / beautiful / ceramic)

7. We stayed in a _____ hotel during our trip.

   (comfortable / big / new)

8. My grandmother has a _____ chair.

   (wooden / old / comfortable)

9. There is a _____bridge over the river.

   (stone / ancient / long)

LIVEWORKSHEETS

LIVEWORKSHEETS